

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2024/DS-ST

Ngày: 22-5-2024

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đặng Văn Bé
- Bà Nguyễn Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Quê, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Tống Thị Kim Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 58/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2024 về “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2024/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công Ty TNHH M chỉ: Tầng E Khối E tòa nhà C, số B C, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Huyền T vụ Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Đỗ T1 chức vụ: Phó Giám đốc. Địa chỉ: Số F, L, phường B, thành phố T, tỉnh Long An (theo văn bản ủy quyền số 01/2023/UQ-GLXDT ngày 25/10/2023), vắng mặt.

2. Ông Phan Văn D vụ: Cán bộ xử lý nợ. Địa chỉ: Số F, L, phường B, thành phố T, tỉnh Long An (theo văn bản ủy quyền số 100/23/UQKK-GLXVPS ngày 19/10/2023), có mặt.

3. Ông Huỳnh Tiến N vụ: Cán bộ xử lý nợ. Địa chỉ: Tầng A, I, phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (theo văn bản ủy quyền số 100/23/UQKK-GLXVPS ngày 19/10/2023), vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Huỳnh Tấn P năm 1987. Địa chỉ: Số A, ấp Đ, xã A, huyện C, tỉnh Long An vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 12 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phan Văn D trình bày:

Vào ngày 13/5/2021, ngân hàng TMCP V(V1 có cho ông Huỳnh Tấn P số tiền 300.000.000 đồng, thời hạn vay 84 tháng, mục đích vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô tải nhãn hiệu KIA FRONTIER, lãi suất vay trong hạn 10%/năm và được điều chỉnh trong hạn định kỳ, lãi suất chậm trả bằng 150% lãi suất trong hạn, thanh toán vốn và lãi định kỳ vào ngày 15 hàng tháng, thanh toán lần đầu vào ngày 15/6/2021 theo hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN210510710945 ngày 13/5/2021.

Đến ngày 30/6/2023, Ngân hàng TMCP V(V1 và Công ty TNHH M (gọi tắt là Công ty) ký kết hợp đồng mua bán nợ số: 3-30/6/2023/GLX-VPB, theo đó Công ty đã mua toàn bộ khoản nợ, gồm nợ gốc, lãi, lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và nghĩa vụ tài chính khác phát sinh theo hợp đồng vay số LN2105103710945 và tài sản bảo đảm là xe ô tô tải hiệu KIA FRONTIER, biển kiểm soát 62C-163.92, số khung RNHA49KHAMT038359, số máy MD532768D4CB, do ông Huỳnh Tấn P tên sở hữu.

Nay Công ty mua bán nợ Galaxy yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Huỳnh Tấn P thanh toán số tiền 410.825.727 đồng tạm tính đến ngày 22/5/2024, trong đó tiền vốn vay là 272.576.963 đồng, tiền lãi trong hạn 92.165.843 đồng và tiền lãi quá hạn 46.082.921 đồng. Yêu cầu ông P tục thanh toán lãi phát sinh từ ngày 23/5/2024 đến khi thanh toán xong nợ.

Trường hợp ông P thanh toán nợ hoặc thanh toán không đầy đủ thì yêu cầu được phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô tải hiệu KIA FRONTIER, trường hợp tài sản thế chấp phát mãi không đủ thanh toán nợ thì tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ.

Ông Huỳnh Tấn P là bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên không có trình bày.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về thủ tục tố tụng. Các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, có căn cứ xác định vào ngày 30/6/2023 Ngân hàng TMCP V(V1 và Công ty TNHH M (gọi tắt là Công ty) ký kết hợp đồng mua bán nợ số: 3-30/6/2023/GLX-VPB, theo đó Công ty đã mua toàn bộ khoản nợ, gồm nợ gốc, lãi, lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và nghĩa vụ tài chính khác phát

sinh theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2105103710945. Tính đến ngày 22/5/2024, ông Huỳnh Tấn P nợ công ty số tiền 410.825.727 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền vốn vay là 272.576.963 đồng, tiền lãi trong hạn 92.165.843 đồng và tiền lãi quá hạn 46.082.921 đồng theo quy định tại Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015. Ông P phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Đối với tài sản thế chấp: Tiếp tục thực hiện hợp đồng thế chấp, tài sản thế chấp là giấy tờ sở hữu phương tiện vận tải xe ô tô con màu xanh, nhãn hiệu KIA, loại xe FRONTIER, số khung RNHA49KHAMT038359, số máy MD532768D4CB, biển số 62C-163.92, do ông Huỳnh Tấn P tên sở hữu. Trường hợp ông P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Công ty có quyền yêu cầu Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp để thanh toán nợ theo hợp đồng thế chấp đã thỏa thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Công ty TNHH M có đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng với ông Huỳnh Tấn P, việc tranh chấp được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông P trú tại huyện C, tỉnh Long An nên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An thụ lý giải quyết là đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự: Ông P đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện, ngày 30/6/2023 Công ty TNHH M mua toàn bộ khoản nợ, gồm nợ gốc, lãi, lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và nghĩa khác vụ tài chính khác phát sinh theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2105103710945, từ Ngân hàng TMCP V với người vay ông Huỳnh Tấn P Theo đó, tính đến ngày 22/5/2024 ông P nợ Công ty tổng số tiền vốn và lãi là 410.825.727 đồng.

Để đảm bảo cho khoản vay, ông P ký hợp đồng thế chấp, tài sản thế chấp là giấy tờ sở hữu phương tiện vận tải xe ô tô con màu xanh, biển số 62C-163.92, nhãn hiệu KIA, loại xe FRONTIER, biển kiểm soát 62C-163.92, số khung RNHA49KHAMT038359, số máy MD532768D4CB, do ông Huỳnh Tấn P đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty: Quá trình thực hiện hợp đồng vay, do ông P đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo từng kỳ nên Công ty Tại Điều 2 của hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2105103710945 và Điều 1

của Hợp đồng mua bán nợ số 3-30/6/2023/GLX-VPB để khởi kiện ông P, yêu cầu thanh toán số tiền 410.825.727 đồng, trong đó số tiền vốn vay là 272.576.963 đồng, tiền lãi trong hạn 92.165.843 đồng và tiền lãi quá hạn 46.082.921 đồng tạm tính đến ngày 22/5/2024, để thu hồi nợ trước hạn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại các Điều 288, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4]. Đối với tài sản thế chấp là giấy tờ sở hữu phương tiện vận tải xe giấy tờ sở hữu phương tiện vận tải xe ô tô con màu xanh, nhãn hiệu KIA, loại xe FRONTIER, kiểm soát 62C-163.92, số khung RNHA49KHAMT038359, số máy MD532768D4CB. Hợp đồng này các bên ký kết cùng với hợp đồng vay với nội dung thỏa thuận đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định nên có hiệu lực thi hành. Do đó, sẽ được đảm bảo nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng vay.

[5]. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp: Do yêu cầu của Công ty được chấp nhận nên ông P chịu 4.000.000 đồng. Công ty không phải chịu theo quy định tại Điều 157, 158 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[6]. Quan điểm giải quyết vụ án của kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[7]. Về án phí: Do yêu cầu của Công ty được chấp nhận nên ông P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 410.825.727 đồng = (20.000.000 đồng + 4% của phần vượt 400.000.000 đồng) = 20.433.029 đồng. Công ty không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 157, 158, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng của Công ty TNHH M đối với ông Huỳnh Tấn P

Buộc ông Huỳnh Tấn P có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH M số tiền 410.825.727 (bốn trăm mười triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn bảy trăm hai mươi bảy) đồng, trong đó số tiền vốn vay là 272.576.963 đồng, tiền lãi trong hạn 92.165.843 đồng và tiền lãi quá hạn 46.082.921 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Đối với tài sản thế chấp: Tiếp tục thực hiện hợp đồng thế chấp số LN210510710945 ngày 13/5/2021, tài sản thế chấp là giấy tờ sở hữu phương tiện vận tải xe ô tô con màu xanh, nhãn hiệu KIA, loại xe FRONTIER, biển kiểm soát 62C-163.92, số khung RNHA49KHAMT038359, số máy MD532768D4CB, để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán nợ của ông Huỳnh Tấn P

Trường hợp ông P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Công ty có quyền yêu cầu Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp để thanh toán nợ theo hợp đồng thế chấp đã thỏa thuận.

3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp: Ông Huỳnh Tấn P phải chịu số tiền 4.000.000 đồng. Công ty đã tạm nộp nên ông P có nghĩa vụ hoàn trả cho Công ty số tiền 4.000.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Ông Huỳnh Tấn P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 20.433.029 (hai mươi triệu bốn trăm ba mươi ba nghìn không trăm hai mươi chín) đồng.

Công ty TNHH M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.730.000 (chín triệu bảy trăm ba mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008660 ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh LA;
- Viện kiểm sát ND cùng cấp;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Ái Duy